TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2023/DS-PT
Ngày: 04-12-2023
"V/v kiện đòi lại tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

***- Th phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Thị Hải Dương
Các Thẩm phán: ông Dương Viết Hải; Ông Trần Trung Thành
- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đoàn Quang Tiến – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình: Bà Lê Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 75/2023/TLPT- DS ngày 24/10/2023 về việc "Kiện đòi lại tài sản" do bản án dân sự sơ thẩm số 16/2023/DS – ST ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình bị nguyên đơn kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 4489/2023/QĐ-PT ngày 31/10/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Văn Th, sinh năm 1989, địa chỉ: Xóm T, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Phạm Th Thông, sinh năm 1993, trú tại: 85 đường T, phường B, Th phố Đ, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Bị đơn:*Anh Phan Xuân V, sinh ngày 18/12/2003. Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của anh V: Bà Võ Thị Gi (mẹ anh V), sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Võ Thị Gi (mẹ anh V), sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

+ Bà Lê Thị Ch, sinh năm 1949. Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

+ Bà Võ Minh Ng, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của Anh V: chị Võ Thị Thu Th, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 34 đường Ng, Tổ dân phố m, phường N, Th phố Đ, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyên đơn trình bày: Ngày 07/10/2020, thông qua bạn bè giới thiệu, ông Th có cho anh Phan Xuân V vay số tiền là 135.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản Phan Xuân V với nội dung chuyển khoản "ck". Tại thời điểm cho vay, dịch bệnh Covid 19 bùng phát, việc đi lại gặp rất nhiều khó khăn, khoảng cách địa lý giữa ông Th và anh V quá xa nên ông Th và anh V chỉ thỏa thuận miệng với nhau qua điện thoại và chuyển tiền vay thông qua tài khoản Ngân hàng mà không yêu cầu lập Hợp đồng. Anh V cam kết sau này sẽ trả lãi và gốc đầy đủ khi ông Th cần nhưng lãi suất bao nhiêu thì hai bên chưa thỏa thuận cụ thể. Khoảng tháng 01/2022, ông Th cần lấy lại số tiền trên để làm ăn nhưng gọi điện, nhắn tin anh V không trả lời. Vì vậy, ông Th đã đến nhà gặp trực tiếp anh V và thông báo lấy lại tiền cho vay. Tuy nhiên, đến nay anh V vẫn cố tình không trả nợ. Vì vậy, ông Th khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên buộc anh Phan Xuân V phải hoàn trả số tiền 135.000.000 đồng cho ông Th.

Bị đơn anh Phan Văn V trình bày: Dì của anh Phan Văn V là bà Ng sinh sống ở Đức có gửi tiền về Việt Nam thông qua hình thức từ tiền EURO cho người ở bên Đức sau đó họ làm việc ở Việt Nam đổi ra tiền Việt Nam để chuyển cho người nhà của bà Ng. Bà Ng gọi điện thoại về dặn anh V đưa số tài khoản để nhận tiền cho bà Ng. Sau đó anh V đưa số tài khoản của anh V cho ông Thiết nhận tiền và đưa tiền về giao lại cho mẹ của bà Ng. Thời điểm nhận tiền anh V đang là học sinh, không có mối quan hệ với người nào tên là Th và không có vay tiền của ông Th. Do vậy, không chấp nhận việc ông Th đòi anh V trả lại số tiền 135.000.000 đồng.

Bà Võ Thị Thu Th là đại diện theo ủy quyền của bị đơn anh V trình bày: Bà Gi có em gái là bà Ng sống và làm việc tại Đức, bà Ng có gửi tiền về cho bà Gi thông qua trung chuyển tay ba và bà Gi đứng ra nhận tiền. Ngày 07/10/2020 bà Ng điện cho bà Gi nhận tiền được thì báo cho bà Ng biết vì bên Đức bà Ng đã đưa tiền nhờ người gửi. Do tài khoản bà Gi bị lỗi nên bà Gi lấy tài khoản của con trai là Phan Xuân V gửi bà Ng để họ chuyển tiền về vào số tài khoản của V, sau đó V rút tiền ra đưa cho bà Gi để bà Gi đưa về cho người nhà của bà Ng là bà Ch. Tại thời điểm tháng 10/2020 V đang là học sinh không dính dáng đến vay mượn tiền, không giao lưu và quen biết gì ông Trần Văn Th.Vì vậy, không đồng ý việc khởi kiện của ông Th đòi V trả lại 135.000.000 đồng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 16/2023/DS-ST ngày 12/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã quyết định: áp dụng Điều 166, Điều 351; Điều 466 Bộ luật dân sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Văn Th yêu cầu anh Phan Xuân V trả số tiền 135.000.000 đồng (một trăm ba mươi lăm triệu đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 25/9/2023, nguyên đơn Trần Văn Th có đơn kháng cáo với nội dung: đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Th.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm về thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện vì bà Ng đang ở nước ngoài đồng thời xem xét lại tính hợp pháp của việc bà Gi, bà Ch và bà Ng ủy quyền cho và Th (các giấy ủy quyền đều không đúng quy định). Đại diện bị đơn không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì giữa nguyên đơn và bị đơn không có quan hệ gì thì sẽ không có việc bị đơn mượn tiền nguyên đơn. Hiện tại bà Ng ở nước ngoài nhưng khi đi nước ngoài sử dụng tên người khác nên Cơ quan quản lý xuất nhập cảnh không có thông tin xuất nhập cảnh đối với người có tên Võ Minh Ng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm các đương sự và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng Dân sự không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Trần Văn Th

Sau khi xem xét nội dung kháng cáo, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, xác định đúng thẩm quyền giải quyết vụ án theo đúng quy định pháp luật. Về việc ủy quyền giữa chị Gi, bà Ch và chị Ng cho chị Võ Thị Thu Th không hợp lệ nên Tòa án không chấp nhận việc ủy quyền này.

[2]. Về nội dung vụ án: Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Trần Văn Th yêu cầu cáp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Th, Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc ông Th có chuyển vào tài khoản của anh V số tiền 135.000.000 đồng là có thật. Theo ông Th thì số tiền trên ông Th cho anh V mượn. Tuy nhiên, giữa ông Th và anh V không có mối quan hệ quen biết, việc ông Th nói cho anh V mượn tiền nhưng anh V không thừa nhận, anh Th không

chứng minh được giữa hai người đã thực hiện một giao dịch vay mượn tài sản. Theo Bản sao kê Ngân hàng cung cấp thì việc ông Th chuyển khoản cho anh V không ghi rõ lý do chuyển khoản. Theo trình bày của phía bị đơn và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án thì do tài khoản của bà Gi bị lỗi nên mới mượn tài khoản của V để nhận tiền do bà Ng ở nước ngoài chuyển về thông qua người ở trong nước. Tập Vi bằng số 76/2023/VB-TPLĐH ngày 19/7/2023 của văn phòng Thừa Phát lại Đồng Hới thể hiện mối quan hệ giữa bà Gi và bà Ng liên quan đến việc chuyển số tiền 135.000.000 đồng về cho gia đình thông qua trung gian là ông Th chứ không phải ông Th cho anh V mượn tiền. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy Bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Vì vậy, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

[3]. Về án phí dân sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên phía nguyên đơn ông Trần Văn Th phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Trần Văn Th, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 16/2023/DS – ST ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Trần Văn Th phải chịu án phí dân sự phúc thẩm 300.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm ông Th đã nộp tại biên lai số 0002801 ngày 29/9/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Bố Trạch.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 04/12/2023.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Từ Thị Hải Dương

Nơi nhận:
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Bố Trạch;
- Chi cụcTHADS huyện Bố Trạch;
- Các đương sự;
- Lưu: Tòa DS, hồ sơ vụ án.